|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **XÃ AN HÒA THỊNH** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:13/KH-UBND | *An Hòa Thịnh, ngày 04 tháng 3 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện**

**thực hiện thủ tục hành chính trên địa bàn xã năm 2022**

Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/7/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 20/01/2022 của Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính xã An Hòa Thịnh năm 2022; Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn xã năm 2022, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Nhằm triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch Cải cách hành chính, Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã năm 2022; triển khai thực hiện rà soát, đánh giá TTHC định kỳ hàng năm theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

Kịp thời phát hiện những nội dung bất cập, không còn phù hợp của TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã, văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC để đề xuất các phương án đơn giản hóa TTHC theo quy định. Đồng thời, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.

**2. Yêu cầu:**

Chủ tịch UBND xã nghiêm túc quán triệt và chỉ đạo thực hiện rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC có hiệu quả, đúng tiến độ theo Kế hoạch này.

Việc rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC phải được thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

Kết quả rà soát, đánh giá phải có tính khả thi và xác định rõ văn bản quy phạm pháp luật cần kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các thành phân hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC.

3. Phạm vi:

Các thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC của cấp xã đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, công khai đang còn hiệu lực thi hành. Trong đó, trọng tâm là các TTHC có thành phần hồ sơ nhiều, chồng chéo, thời hạn giải quyết dài, điều kiện thực hiện TTHC khó khăn để tiến hành rà soát.

*(Có Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã đưa vào rà soát kèm theo)*

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Nội dung rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC:**

- Phải xác định rõ nội dung, yêu cầu rà soát; xác định cụ thể tên TTHC, quy định về thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện để thực hiện có liên quan được rà soát; cơ quan thực hiện (phân công cán bộ chuyên môn thực hiện rà soát; giao trách nhiệm đầu mối tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát); xác định rõ các chỉ tiêu định lượng cụ thể về tỷ lệ cắt giảm về thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện, chi phí cắt giảm khi thực hiện TTHC.

- Việc xác định các thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC đưa vào Kế hoạch rà soát phải căn cứ vào danh mục, nội dung TTHC đang còn hiệu lực thi hành.

**2. Quy trình xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC:**

- Trên cơ sở các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã theo ngành, lĩnh vực các bộ phận chuyên môn xem xét, lựa chọn các TTHC có thành phần hồ sơ phức tạp, chồng chéo, thời hạn giải quyết dài, điều kiện thực hiện TTHC khó khăn để đưa vào Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Một cửa tiến hành rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính các TTHC do mình phụ trách tiếp nhận.

- Cán bộ, công chức đầu mối kiểm soát TTHC tổng hợp danh mục, tham mưu giúp lãnh đạo đơn vị ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC (theo Mẫu Phụ lục V, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ).

**3. Thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC:**

- Theo phân công, cán bộ chuyên môn phụ trách giải quyết TTHC, cán bộ tiếp nhận TTHC tiến hành rà soát, tính toán chi phí tuân thủ TTHC mà mình trực tiếp giải quyết theo hướng dẫn tại Điều 25, Điều 27, sử dụng Biểu mẫu rà soát, đánh giá TTHC và hướng dẫn tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

- Cán bộ, công chức đầu mối kiểm soát TTHC phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện việc rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC và hướng dẫn giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, cung cấp đầy đủ các tài liệu, biểu mẫu rà soát, hướng dẫn cách thức rà soát, tổng hợp phương án đơn giản hoá các thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC, xây dựng báo cáo kết quả rà soát của đơn vị theo mẫu tại Phụ lục VI, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

- Chủ tịch UBND xã tổ chức họp nội bộ để thống nhất kết quả rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC: Nội dung phương án đơn giản hóa và các sáng kiến cải cách TTHC; lý do; chi phí cắt giảm khi đơn giản hóa; kiến nghị thực thi.

**4. Đánh giá chất lượng rà soát:**

Sau khi nhận được kết quả rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC của các công chức chuyên môn, Văn phòng UBND xã có trách nhiệm:

- Tiến hành đánh giá chất lượng rà soát theo các nội dung: Việc sử dụng biểu mẫu rà soát, đánh giá, bảng tính toán chi phí tuân thủ TTHC, chất lượng phương án đơn giản hóa, tỷ lệ cắt giảm số lượng thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC, cắt giảm chi phí tuân thủ theo mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Tổ chức lấy ý kiến của đối tượng chịu tác động và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác (nếu cần thiết) để thu thập thông tin trong quá trình rà soát, cho ý kiến, tổng hợp kết quả rà soát. Việc tổ chức lấy ý kiến các bên có liên quan có thể thông qua hình thức hội thảo, hội nghị, tham vấn hoặc các biểu mẫu lấy ý kiến.

- Trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá của các công chức chuyên môn, Văn phòng xã tổng hợp, báo cáo UBND huyện theo quy định.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các công chức chuyên môn:**

Kịp thời triển khai thực hiện Kế hoạch này, tổ chức rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã và báo cáo kết quả rà soát theo phạm vi quản lý để tổng hợp, đánh giá kết quả rà soát báo cáo UBND xã tổng hợp **trước ngày 13/7/2022** để xem xét, đánh giá chất lượng.

**2. Văn phòng xã:**

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

- Đôn đốc các bộ phận chuyên môn thực hiện rà soát theo đúng Kế hoạch đã ban hành; kịp thời báo cáo UBND xã về tình hình thực hiện Kế hoạch để có biện pháp xử lý.

- Tổng hợp, nghiên cứu, phân tích kết quả rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC của các bộ phận chuyên môn; tổ chức các hoạt động tham vấn ý kiến của các bên liên quan và tổ chức rà soát độc lập đối với các thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC có phạm vi tác động lớn.

- Xây dựng dự thảo báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính trình UBND xã phê duyệt, báo cáo UBND huyện theo quy định.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC năm 2022 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiêm soát thủ tục hành chính. Mức chi cho hoạt động rà soát được áp dụng theo quy đinh tại Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 24/3/2014 của UBND tỉnh.

Yêu cầu các công chức chuyên môn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng – thống kê) để được hướng dẫn, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBND huyện;- Chủ tịch, các PCT UBND xã;- Cán bộ, công chức;- Lưu VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Tiến Dũng** |

DANH MỤC

Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết

của cấp xã đưa vào rà soát, đánh giá

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND xã)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Tên thủ tục hành chính | Ghi chú |
|  |
| I | Lĩnh vực Lao động TB&XH (11 TTHC) |  |
| 1 | Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng |  |
| 2 | Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh |  |
| 3 | Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật đặc biệt nặng) |  |
| 4 | Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng |  |
| 5 | Thực hiện hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng |  |
| 6 | Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật |  |
| 7 | Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật |  |
| 8 | Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở |  |
| 9 | Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng |  |
| 10 | Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm |  |
| 11 | Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm |  |
| II | Lĩnh vực Tư pháp (5 TTHC) |  |
| 1 | Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi |  |
| 2 | Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân |  |
| 3 | Đăng ký khai sinh |  |
| 4 | Đăng ký khai tử |  |
| 5 | Thủ tục cấp trích lục bản sao hộ tịch |  |
| III | Lĩnh vực Tài nguyên - môi trường (12TTHC) |  |
| 1 | Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận |  |
| 2 | Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất |  |
| 3 | Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân |  |
| 4 | Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất |  |
| 5 | Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận |  |
| 6 | Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất |  |
| 7 | Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền |  |
| 8 | Tách thửa hoặc hợp thửa đất |  |
| 9 | Đăng ký đất đai đối với trường hợp được nhà nước giao đất để quản lý |  |
| 10 | Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề |  |
| 11 | Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu |  |
| 12 | Đăng ký đất đai lần đầu nhưng chưa có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất |  |
|  | TỔNG: 28 TTHC |  |

 UBND XÃ AN HÒA THỊNH